

Số: /2024/NQ-HĐND

Quảng Nam, ngày tháng năm 2024

**NGHỊ QUYẾT**

**Quy định mức thu học phí đối với cơ sở giáo dục công lập  
từ năm học 2024 - 2025 trên địa bàn tỉnh Quảng Nam**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM  
KHÓA X, KỲ HỌP THỨ HAI MƯƠI BỐN**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức  
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm  
2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm  
pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng  
12 năm 2016 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà  
nước; số 81/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 8 năm 2021 quy định về cơ chế thu, quản  
lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách  
miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào  
tạo; số 97/2023/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2023 sửa đổi, bổ sung một số điều  
của Nghị định số 81/2021/NĐ-CP;*

*Xét Tờ trình số 4891/TTr-UBND ngày 02 tháng 7 năm 2024 của Ủy ban  
nhân dân tỉnh đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết quy định  
mức học phí đối với cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập từ  
năm học 2024 - 2025 trên địa bàn tỉnh; Báo cáo thẩm tra số 117/BC-HĐND  
ngày 08 tháng 7 năm 2024 của Ban Văn hóa – Xã hội, Hội đồng nhân dân tỉnh;  
ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng**

1. Phạm vi điều chỉnh: Quy định mức thu học phí đối với cơ sở giáo dục  
mầm non, giáo dục phổ thông công lập chưa tự đảm bảo chi thường xuyên từ  
năm học 2024 - 2025 trên địa bàn tỉnh Quảng Nam.

## 2. Đối tượng áp dụng

a) Trẻ em mầm non, học sinh phổ thông đang theo học tại các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập chưa tự đảm bảo chi thường xuyên thuộc hệ thống giáo dục quốc dân theo quy định của Luật Giáo dục.

b) Các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập chưa tự đảm bảo chi thường xuyên thuộc hệ thống giáo dục quốc dân theo quy định của Luật Giáo dục.

### **Điều 2. Mức thu học phí**

1. Mức thu học phí từ năm học 2024 - 2025 đối với trẻ em mầm non, học sinh phổ thông đang theo học tại các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập chưa tự đảm bảo chi thường xuyên như sau:

*DVT: đồng/học sinh/tháng*

<b>Cấp học</b>	<b>Thành thị</b>	<b>Nông thôn</b>	<b>Miền núi, bãi ngang ven biển và hải đảo</b>
Mầm non	105.000	45.000	20.000
Trung học cơ sở	60.000	30.000	15.000
Trung học phổ thông	105.000	65.000	20.000

2. Học phí được thu tối đa 09 tháng/năm học. Ủy ban nhân dân tỉnh quy định thời điểm thu, phương thức thu học phí phù hợp với thực tế.

### **Điều 3. Quy định về khu vực áp dụng mức thu học phí theo địa bàn nơi cơ sở giáo dục hoạt động**

1. Khu vực thành thị: Bao gồm các phường thuộc thành phố Tam Kỳ, thành phố Hội An và thị xã Điện Bàn; các tổ dân phố thuộc thị trấn của các huyện đồng bằng.

2. Khu vực nông thôn: Bao gồm các xã thuộc thành phố Tam Kỳ, thành phố Hội An, thị xã Điện Bàn và các xã huyện đồng bằng (trừ xã miền núi); các tổ dân phố thuộc thị trấn của các huyện miền núi.

3. Khu vực miền núi, bãi ngang ven biển và hải đảo: Bao gồm các thôn, xã miền núi; xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển, xã đảo.

### **Điều 4. Tổ chức thực hiện**

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết.

2. Khi các văn bản quy định về địa bàn, khu vực áp dụng mức thu học phí tại Nghị quyết này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bằng văn bản mới thì áp dụng theo các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế đó.

3. Những nội dung khác liên quan đến chính sách miễn, giảm học phí, cấp bù tiền miễn giảm học phí thực hiện theo quy định tại Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo. Trong quá trình thực hiện, trường hợp Chính phủ thay đổi các quy định liên quan về mức thu học phí, Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, điều chỉnh cho phù hợp.

4. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Nam khóa X, kỳ họp thứ hai mươi bốn thông qua ngày 11 tháng 7 năm 2024 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 22 tháng 7 năm 2024./.

**Nơi nhận:**

- UBND tỉnh;
- Chính phủ;
- VP: QH, CTN, CP;
- Ban CTĐB-UBND tỉnh;
- Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Vụ Pháp chế - Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Cục KT VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- Ban TV Tỉnh ủy, TT HĐND, UBND tỉnh;
- UBMTTQVN, Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- VP: Tỉnh ủy, UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- TTXVN tại Quảng Nam;
- Báo Quảng Nam, Đài PT-TH tỉnh;
- VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Lưu: VT, CTHĐND (2).

**TM. CHỦ TỌA KỲ HỌP  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Trần Xuân Vinh**